

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **543/2026/HS-PT**

Ngày: 14-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thảo

Bà Lê Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 388/2026/TLPT-HS ngày 15/5/2026, do có kháng cáo của bị cáo Cao Tấn P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2026/HS-ST ngày 07/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Tấn P; sinh ngày 14/02/2006, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: B, Ấp B, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hoài T sinh năm 1980 và bà Phạm Thị Lệ T1 sinh năm 1985; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2025 đến ngày 22/10/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/5/2025, anh Thái Điền T2 điều khiển xe mô tô chở Cao Tấn P đi làm, khi đến trước địa chỉ số A Quốc lộ E, xã P, huyện B (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác 363 - Công an Thành phố H yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong điện thoại của P

có cài đặt ứng dụng “Sun.Win” dùng để đánh bạc trái phép nên đã lập hồ sơ vụ việc chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Từ ngày 03/5/2025 đến ngày 06/5/2025, Cao Tấn P sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào ứng dụng “Sun.Win” với tài khoản tên “cuhoi7979” để đánh bạc trái phép dưới các hình thức “Tài Xỉu”, “Tài Xỉu Livestream”, “Sicbo Tài P1” và “Xì Dách”, ăn thua trực tiếp bằng tiền, tổng cộng 187 ván cược. Trong đó có 03 lần đăng nhập chơi liên tục mà mỗi lần số tiền đánh bạc đều từ 5.000.000 đồng trở lên: lần 1 ngày 03/5/2025 là 7.436.766 đồng; lần 2 ngày 04/5/2025 là 7.709.961 đồng; lần 3 ngày 05/5/2025 là 5.561.640 đồng. P thu lợi bất chính từ việc đánh bạc số tiền 4.473.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2026/HS-ST ngày 07/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử:

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Cao Tấn P 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2025 đến ngày 22/10/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Cao Tấn P số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.473.000 đồng (đã thi hành xong), tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 13/4/2026, Cao Tấn P có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo luật định.

Về nội dung: Bị cáo kháng cáo còn trong thời hạn luật định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ thể hiện ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng. Xét, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đã xử phạt bị cáo 3 năm tù là đúng quy định nên không có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo trình bày:

Bị cáo Cao Tấn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm, không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều khoản áp dụng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét tài liệu, chứng cứ mới bổ sung thể hiện ông ngoại bị cáo là ông Thái Văn S là bộ đội phục viên chiến trường Campuchia theo Quyết định số 273/QĐ ngày 08/4/1985 của Bộ chỉ huy quân sự Thành phố H là người có công với cách mạng nên đề nghị được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và các ý kiến tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Cao Tấn P làm trong thời hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện theo nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm, thống nhất với tội danh “Đánh bạc” và điều khoản áp dụng là điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) mà bản án sơ thẩm đã quyết định, chỉ đề nghị được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét lại nội dung, tội danh của vụ án mà chỉ xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[2.2] Hành vi của bị cáo Cao Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”; bị cáo sử dụng mạng internet, phương tiện điện tử để phạm tội nên thuộc trường hợp định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 lần đánh bạc mà mỗi lần số tiền đánh bạc đều từ 5.000.000 đồng trở lên nên thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã chủ động tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 4.473.000 đồng; bị cáo bị bệnh áp xe trực tràng đã can thiệp phẫu thuật; cha mẹ bị cáo ly hôn từ khi bị cáo còn nhỏ nên bị cáo không được chăm sóc, giáo dục đầy đủ; bà cố của bị cáo là Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng. Trên cơ sở đó, cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Tấn P cung cấp tài liệu, chứng cứ mới thể hiện ông ngoại của bị cáo là ông Thái Văn S là bộ đội phục viên chiến trường Campuchia theo Quyết định số 273/QĐ ngày 08/4/1985 của Bộ chỉ huy quân sự Thành phố H là người có công với cách mạng.

[2.6] Xét, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như: gia đình có công với cách mạng, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đã nộp lại số tiền do phạm tội mà có và 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo lại có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt 3 năm tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và không có căn cứ để xem xét kháng cáo xin hưởng án treo.

[3] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, buộc nộp lại tiền thu lợi bất chính, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét, các quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025);

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của Cao Tấn P;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2026/HS-ST ngày 07/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt.

1. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025);

Xử phạt Cao Tấn P 03 (Ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2025 đến ngày 22/10/2025.

2. Cao Tấn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Các quyết định về hình phạt bổ sung, nộp lại số tiền thu lợi bất chính, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- TAND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đăng Tân



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Phạm Thị Thảo Lê Thu Thủy Trần Đăng T3

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM;
- Cơ quan THAHS CA TP.HCM;
- TAND khu vực 10 - TP.HCM;
- VKSND khu vực 10 - TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Tân